

Số: /QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 423/TTr-SNNMT ngày 18/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết đối với từng thủ tục hành chính lĩnh vực Giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ: trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và hướng dẫn các cơ quan có liên quan vận hành, khai thác, sử dụng theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp của quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được xây dựng, thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và

Môi trường, Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, PCT UBND tỉnh (Ô. Ngọc);
- CVP, PCVP (Ô. Thành);
- VNPT Phú Thọ;
- TT PV HCC;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Huy Ngọc

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIẢM NGHÈO
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Trang
A	Danh mục thủ tục hành chính cấp xã		
1	1.011606	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm.	4
2	1.011607	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; thường xuyên hằng năm	5
3	1.011608	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; thường xuyên hằng năm	5-6
4	1.011609	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình	6
5	3.004412	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	6

Phần II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1.Thủ tục: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm.

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Gửi hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ đề nghị rà soát	Trung tâm PVHCC nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Bước 2	Lập danh sách hộ cần rà soát	Ban Chỉ đạo cấp xã, trưởng thôn, rà soát viên	2 ngày
Bước 3	Thu thập thông tin, tính điểm, phân loại	Ban Chỉ đạo cấp xã, trưởng thôn, rà soát viên	2 ngày
Bước 4	Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát	Ban Chỉ đạo cấp xã, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo cấp xã, Trưởng thôn (chủ trì họp), Bí thư Chi bộ thôn, đoàn thể, rà soát viên	1 ngày
Bước 5	Niêm yết, thông báo công khai	Văn thư + Chuyên viên	3 ngày
Bước 6	Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh)		5 ngày
Bước 6.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ	Trung tâm PVHCC cấp tỉnh	1 ngày
Bước 6.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VPUBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực UBND tỉnh	1 ngày
Bước 6.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1 ngày
Bước 6.4	Ký hồ sơ, chuyển phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1 ngày
Bước 6.5	Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1 ngày
Bước 7	Công nhận và trả kết quả hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo		
Bước 7.1	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo	Chủ tịch UBND xã	1 ngày
Bước 7.2	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày

2. Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; thường xuyên hằng năm

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Gửi hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ đề nghị rà soát	Trung tâm PVHCC nơi nhận hồ sơ	1 ngày
Bước 2	Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát	Ban Chỉ đạo cấp xã, trưởng thôn, rà soát viên	4 ngày
Bước 3	Thu thập thông tin, tính điểm và phân loại hộ gia đình	Ban Chỉ đạo cấp xã, trưởng thôn, rà soát viên	4 ngày
Bước 4	Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát	Ban Chỉ đạo cấp xã, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo cấp xã, Trưởng thôn (chủ trì họp), Bí thư Chi bộ thôn, đoàn thể, rà soát viên	1 ngày
Bước 5	Niêm yết, thông báo công khai	Văn thư + Chuyên viên	3 ngày
Bước 6	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo	Chủ tịch UBND xã	1 ngày
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC nơi nhận hồ sơ	1 ngày
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày

3. Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; thường xuyên hằng năm

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Gửi hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ đề nghị rà soát	Trung tâm PVHCC nơi nhận hồ sơ	1 ngày
Bước 2	Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát	Ban Chỉ đạo cấp xã, trưởng thôn, rà soát viên	4 ngày
Bước 3	Thu thập thông tin, tính điểm và phân loại hộ gia đình	Ban Chỉ đạo cấp xã, trưởng thôn, rà soát viên	4 ngày
Bước 4	Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát	Ban Chỉ đạo cấp xã, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo cấp xã, Trưởng thôn (chủ trì họp), Bí thư Chi bộ thôn, đoàn thể, rà soát viên	1 ngày
Bước 5	Niêm yết, thông báo công khai	Văn thư + Chuyên viên	3 ngày
Bước 6	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo	Chủ tịch UBND xã	1 ngày
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả	Trung tâm PVHCC nơi nhận hồ sơ	1 ngày

	kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức		
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày

4. Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Gửi hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ đề nghị rà soát	Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	1 ngày
Bước 2	Xác định thu nhập của hộ gia đình	Ban Chỉ đạo cấp xã, rà soát viên	6 ngày
Bước 3	Niêm yết, thông báo công khai	Văn thư + Chuyên viên	6 ngày
Bước 4	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình	Chủ tịch UBND xã	1 ngày
Bước 5	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC nơi nhận hồ sơ	1 ngày
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày

5. Công nhận người lao động có thu nhập thấp

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Gửi hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ đề nghị rà soát	Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	1 ngày
Bước 2	Xác định thu nhập của hộ gia đình	Ban Chỉ đạo cấp xã rà soát, xác định thu nhập của người lao động	7 ngày
Bước 3	Niêm yết, thông báo công khai (bao gồm cả khiếu nại nếu có)	Văn thư + Chuyên viên	5 ngày
Bước 4	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình	Chủ tịch UBND xã	1 ngày
Bước 5	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC nơi nhận hồ sơ	1 ngày
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày

BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TTHC: Thủ tục hành chính.

QTNB: Quy trình nội bộ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo QTNB
A	Danh mục thủ tục hành chính cấp xã				
1	1.011606	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm.	Quyết định số 1684/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 của năm.	Rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 của năm.
2	1.011607	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; thường xuyên hằng năm	Quyết định số 1684/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát (mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng)	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát (mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng)
3	1.011608	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; thường xuyên hằng năm	Quyết định số 1684/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát (mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng)	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát (mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng)
4	1.011609	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình	Quyết định số 1684/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	15 ngày kể từ ngày bắt đầu rà soát (rà soát từ ngày 15 hằng tháng)	15 ngày kể từ ngày bắt đầu rà soát (rà soát từ ngày 15 hằng tháng)
5	3.004412	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	Quyết định số 1684/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	15 ngày kể từ ngày bắt đầu rà soát (rà soát kể từ ngày 15 hằng tháng).	15 ngày kể từ ngày bắt đầu rà soát (rà soát kể từ ngày 15 hằng tháng).

